



BỘ TÀI CHÍNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2965/QĐ-BTC

Hà Nội, ngày 15 tháng 10 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố 04 Thông tư của Bộ trưởng Bộ Tài chính tiếp tục có hiệu lực

BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 ngày 19 tháng 02 năm 2025 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15 ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Quản lý và đầu tư vốn nhà nước tại doanh nghiệp số 68/2025/QH15 ngày 14 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 358/2026/NĐ-CP ngày 15 tháng 9 năm 2026 của Chính phủ về cơ chế hoạt động và quản lý tài chính của Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Mua bán nợ Việt Nam;

Căn cứ Nghị định số 376/2026/NĐ-CP ngày 01 tháng 10 năm 2026 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Phát triển doanh nghiệp nhà nước.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố 04 Thông tư của Bộ trưởng Bộ Tài chính tiếp tục có hiệu lực, cụ thể như sau:

1. Thông tư số 42/2021/TT-BTC ngày 04/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Mua bán nợ Việt Nam (DATC) và Thông tư số 62/2021/TT-BTC ngày 29/7/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Quy chế tài chính của DATC tiếp tục có hiệu lực thi hành cho đến khi DATC ban hành Điều lệ tổ chức và Quy chế tài chính theo quy định tại Luật Quản lý và đầu tư vốn nhà nước tại doanh nghiệp nhưng không quá ngày 31 tháng 12 năm 2026.

2. Thông tư số 05/2022/TT-BTC ngày 08/02/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn tái cơ cấu doanh nghiệp không đủ điều kiện cổ phần hóa và chuyển nhượng lô cổ phần kèm nợ phải thu của doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ có chức năng mua, bán, xử lý nợ và Thông tư số 07/2022/TT-BTC ngày 09/02/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn bàn giao, tiếp nhận, xử lý các khoản nợ và tài sản loại trừ khi chuyển đổi sở hữu doanh nghiệp, đơn vị sự nghiệp công lập và theo chỉ định của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ tiếp tục có hiệu lực thi hành kể từ ngày 30 tháng 10 năm 2026 cho đến khi có văn bản quy phạm pháp luật thay thế, bãi bỏ.

Điều 2. Nguyên tắc áp dụng pháp luật

Việc áp dụng các văn bản quy phạm pháp luật quy định tại Điều 1 Quyết định này được thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 58 Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025 (trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật có quy định khác nhau về cùng một vấn đề thì áp dụng văn bản có hiệu lực pháp lý cao hơn).

Điều 3. Điều khoản thi hành

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc thực hiện các Thông tư nêu tại Điều 1 Quyết định này chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /s/

Nơi nhận:

- Ban Bí thư trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Quốc hội;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Chính phủ;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam;
- Sở Tài chính các tỉnh, thành phố;
- Các Tập đoàn kinh tế, Tổng công ty nhà nước;
- Cục Kiểm tra văn bản và Tổ chức thi hành pháp luật Bộ Tư pháp;
- Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật;
- Công báo;
- Cục Thông tin và Truyền thông Chính phủ;
- Cổng thông tin điện tử của Bộ Tài chính;
- Các đơn vị thuộc Bộ Tài chính;
- Lưu: VT, Cục DNN (140b). /s/

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Nguyễn Đức Chi

Danh sách các đơn vị gửi Quyết định số 2965/QĐ-BTC ngày 15/10/2026 của Bộ Tài chính

TT	Tên đơn vị	TT	Tên đơn vị	Ghi chú
1	Tập đoàn Bưu chính viễn thông VN ⁴	72	TCT Hợp tác kinh tế	
2	Tập đoàn CN Cao su Việt Nam - CTCP ²	73	Tổng công ty Viễn thông MobiFone	
3	Tập đoàn Điện lực Việt Nam ²	74	Tổng công ty Công nghệ - Viễn thông Toàn cầu	
4	Tập đoàn CN Than KS Việt Nam ⁴	75	Ban Bí thư Trung ương Đảng	
5	Tập đoàn Xăng dầu VN - CTCP ⁴	76	Thủ tướng Chính phủ	
6	Tập đoàn Công nghiệp - Năng lượng Quốc gia Việt Nam ⁴	77	Phó Thủ tướng Chính phủ Phan Văn Giang	
7	Tập đoàn Hóa chất Việt Nam ⁵	78	Phó Thủ tướng Chính phủ Phạm Gia Túc	
8	Tập đoàn Bào Việt - CTCP ⁶	79	Phó Thủ tướng Chính phủ Phạm Thị Thanh Trà	
9	Tập đoàn Công nghiệp - Viễn thông Quân đội	80	Phó Thủ tướng Chính phủ Hồ Quốc Dũng	
10	Tổng công ty Hàng hải Việt Nam ⁴	81	Phó Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Văn Thắng	
11	Tổng công ty ĐTVT đường cao tốc Việt Nam ³	82	Phó Thủ tướng Chính phủ Lê Tiến Châu	
12	Tổng công ty Đường sắt Việt Nam ⁵	83	Văn phòng Trung ương Đảng và các Ban của Đảng	
13	Tổng công ty Cảng Hàng không Việt Nam-CTCP ⁵	84	Văn phòng Tổng Bí thư	
14	Tổng công ty Hàng không Việt Nam-CTCP ³	85	Văn phòng Quốc hội	
15	Tổng công ty Quản lý bay Việt Nam	86	Hội đồng dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội	
16	Tổng công ty Bảo đảm an toàn Hàng hải Việt Nam	87	Văn phòng Chủ tịch nước	
17	Tổng công ty Đầu tư phát triển nhà và đô thị (HUD)	88	Viện Kiểm sát nhân dân tối cao	
18	Tổng công ty Xi măng Việt Nam	89	Tòa án nhân dân tối cao	
19	Tổng công ty Truyền thông Đa phương tiện	90	Kiểm toán nhà nước	
20	Tổng công ty Bưu điện Việt Nam	91	Cơ quan Trung ương của các đoàn thể	
21	Tổng công ty Cơ khí Xây dựng - CTCP	92	Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam	
22	Tổng công ty CP Lắp máy Việt Nam - CTCP	93	Liên đoàn thương mại và công nghiệp Việt Nam	
23	Tổng công ty CP Xây dựng Hà Nội - CTCP	94	HĐND tỉnh An Giang	
24	Tổng công ty Cà phê Việt Nam ⁶	95	HĐND tỉnh Cà Mau	
25	Tổng công ty Lương thực miền Bắc ^{4,1}	96	HĐND TP Cần Thơ	
26	Tổng công ty Lâm nghiệp Việt Nam - CTCP ⁴	97	HĐND tỉnh Đồng Tháp	
27	Tổng công ty Lương thực miền Nam - CTCP ⁴	98	HĐND tỉnh Hưng Yên	
28	Tổng công ty Công nghiệp thực phẩm Đồng Nai	99	HĐND tỉnh Thừa Thiên Huế	
29	Tổng công ty Khánh Việt	100	HĐND tỉnh Vĩnh Long	
30	TCT Đầu tư phát triển hạ tầng đô thị - UDIC	101	HĐND TP Hà Nội	
31	TCT Đầu tư phát triển nhà Hà Nội	102	HĐND TP Hải Phòng	
32	TCT Vận tải Hà Nội	103	HĐND tỉnh Ninh Bình	
33	TCT Du lịch Hà Nội	104	HĐND tỉnh Bắc Ninh	
34	Tổng Công ty cấp nước Sài Gòn TNHH MTV	105	HĐND tỉnh Cao Bằng	
35	TCT Cơ Khí Giao Thông Vận tải Sài Gòn-TNHH MTV	106	HĐND tỉnh Lào Cai	
36	Tổng công ty Du lịch Sài Gòn - TNHH MTV	107	HĐND tỉnh Lạng Sơn	
37	Tổng công ty Liksin	108	HĐND tỉnh Phú Thọ	
38	Tổng công ty Bến Thành - TNHH MTV	109	HĐND tỉnh Quảng Ninh	
39	Tổng Công ty Xây dựng Sài Gòn - TNHH MTV	110	HĐND tỉnh Thái Nguyên	
40	Tổng công ty Thương mại Sài Gòn - TNHH MTV	111	HĐND tỉnh Tuyên Quang	
41	TCT Văn hóa Sài Gòn - TNHH MTV	112	HĐND tỉnh Lai Châu	
42	TCT Địa ốc Sài Gòn - TNHH MTV	113	HĐND tỉnh Sơn La	

TT	Tên đơn vị	TT	Tên đơn vị	Ghi chú
43	TCT Nông nghiệp Sài Gòn - TNHH MTV	114	HĐND tỉnh Điện Biên	
44	TCT Công nghiệp Sài Gòn - TNHH MTV	115	HĐND tỉnh Hà Tĩnh	
45	Tổng công ty Phát triển Khu công nghiệp - CTCP	116	HĐND tỉnh Nghệ An	
46	Tổng Công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp - CTCP	117	HĐND tỉnh Quảng Trị	
47	Tổng công ty Khoáng sản và TM Hà Tĩnh - CTCP	118	HĐND tỉnh Thanh Hoá	
48	Tổng công ty Thương mại Xuất nhập khẩu Thanh Lễ (Thalexim) - CTCP	119	HĐND TP Đà Nẵng	
49	Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước (SCIC) ⁶	120	HĐND tỉnh Khánh Hoà	
50	TCT Thuốc lá Việt Nam ⁷	121	HĐND tỉnh Quảng Ngãi	
51	Tổng công ty Giấy Việt Nam	122	HĐND tỉnh Đắk Lắk	
52	Tổng công ty Máy động lực và Máy nông nghiệp Việt Nam - CTCP	123	HĐND tỉnh Gia Lai	
53	Tổng công ty Cổ phần Bia - Rượu - Nước giải khát Hà Nội	124	HĐND tỉnh Lâm Đồng	
54	TCT 15	125	HĐND tỉnh Đồng Nai	
55	TCT Trục thẳng VN	126	HĐND TP Hồ Chí Minh	
56	TCT XNK tổng hợp Vạn Xuân	127	HĐND tỉnh Tây Ninh	
57	TCT Xăng dầu Quân đội	128	Ban Tổ chức Trung ương	
58	TCT 319	129	Ban Nội chính Trung ương	
59	TCT Đầu tư phát triển Nhà và Đô thị BQP	130	Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương	
60	TCT XD Trường sơn	131	Ban Chính sách, chiến lược Trung ương	
61	TCT Xây dựng Lũng Lô	132	Văn phòng Trung ương Đảng	
62	TCT Thái Sơn	133	Ủy ban pháp luật.	
63	TCT Đồng Bắc	134	Ủy ban tư pháp.	
64	TCT Thành An	135	Ủy ban kinh tế.	
65	TCT 789	136	Ủy ban tài chính, ngân sách.	
66	TCT Kinh tế kỹ thuật CNQP (GAET)	137	Ủy ban quốc phòng và an ninh.	
67	TCT Ba Sơn	138	Ủy ban văn hóa, giáo dục.	
68	TCT Sông Thu	139	Ủy ban xã hội.	
69	TCT XD công trình hàng không ACC	140	Ủy ban khoa học, công nghệ và môi trường.	
70	TCT 28	141	Ủy ban đối ngoại.	
71	TCT Tân cảng SG			